

Số: 13/2007/QĐ-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế mẫu của trung tâm dạy nghề**

**BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 29/2003/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề,

**Quyết định:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế mẫu của trung tâm dạy nghề.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2007.

Bãi bỏ Quyết định số 776/2001/QĐ-BLĐTBXH ngày 09 tháng 8 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm dạy nghề.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trung tâm dạy nghề, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc các trung tâm dạy nghề, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương các đoàn thể;
- HĐND, UBND, Sở LĐTBXH các tỉnh thành phố trực thuộc trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Như Điều 3;
- Công báo;
- Lưu VT, TCDN (20).

**BỘ TRƯỞNG**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Hằng**

**Quy chế mẫu của trung tâm dạy nghề**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 13/2007/QĐ-BLĐTBXH*  
*ngày 14 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã*  
*hội)*

-----

**Chương I**  
**quy định chung**

**Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng**

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của trung tâm dạy nghề công lập và trung tâm dạy nghề tư thực (sau đây gọi chung là trung tâm dạy nghề).

**Điều 2. Địa vị pháp lý của trung tâm dạy nghề**

1. Trung tâm dạy nghề là cơ sở dạy nghề trình độ sơ cấp hoạt động theo quy định của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Trung tâm dạy nghề là đơn vị sự nghiệp, có quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

**Điều 3. Nguyên tắc đặt tên trung tâm dạy nghề**

1. Tên bằng tiếng Việt của trung tâm dạy nghề gồm các cấu phần sau: “Trung tâm dạy nghề + lĩnh vực hoặc nhóm nghề đào tạo chính hoặc tên riêng của trung tâm”.

2. Tên trung tâm không được trùng với tên trung tâm đã thành lập trước đó trong quy hoạch phát triển mạng lưới các trung tâm dạy nghề.

3. Tên bằng tiếng Việt của trung tâm được ghi trong quyết định thành lập, con dấu, các văn bản, giấy tờ giao dịch của trung tâm và được gắn tại trụ sở chính, chi nhánh của trung tâm.

**Điều 4. Quản lý nhà nước đối với trung tâm dạy nghề**

1. Trung tâm dạy nghề chịu sự quản lý nhà nước về dạy nghề của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; đồng thời chịu sự quản lý theo lãnh thổ của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) nơi trung tâm đặt trụ sở.

2. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện quản lý nhà nước đối với các trung tâm dạy nghề theo quy định của Quy chế này.

### **Điều 5. Xây dựng và ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm dạy nghề**

1. Căn cứ vào Quy chế mẫu này, các trung tâm dạy nghề tổ chức xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm phù hợp với điều kiện cụ thể của trung tâm và trình cơ quan, tổ chức ra quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm phê duyệt.

2. Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm dạy nghề phải có những nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên trung tâm;
- b) Nhiệm vụ, quyền hạn của trung tâm;
- c) Các hoạt động dạy nghề;
- d) Nhiệm vụ và quyền của giáo viên, cán bộ quản lý;
- đ) Nhiệm vụ và quyền của người học nghề;
- e) Cơ cấu tổ chức và nhân sự của trung tâm;
- g) Quan hệ giữa trung tâm với doanh nghiệp, gia đình và xã hội;
- h) Tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị của trung tâm;
- i) Thanh tra, kiểm tra, khen thưởng và xử lý vi phạm.

## **Chương II**

### **Nhiệm vụ và quyền hạn của Trung tâm dạy nghề**

#### **Điều 6. Nhiệm vụ**

1. Tổ chức đào tạo nhân lực kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ ở trình độ sơ cấp nghề nhằm trang bị cho người học năng lực thực hành một nghề đơn giản hoặc năng lực thực hành một số công việc của một nghề, có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khoẻ, tạo điều kiện cho họ có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

2. Tổ chức xây dựng và thực hiện các chương trình, giáo trình, học liệu dạy nghề đối với ngành nghề được phép đào tạo. Đưa nội dung giảng dạy về ngôn ngữ, phong tục tập quán, pháp luật của nước mà người lao động đến làm việc và pháp luật có liên quan của Việt Nam vào chương trình dạy nghề khi tổ chức dạy nghề cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

3. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh học nghề.

4. Tổ chức các hoạt động dạy và học; kiểm tra, cấp chứng chỉ sơ cấp nghề theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Tuyển dụng, quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên của trung tâm đủ về số lượng; phù hợp với ngành nghề, quy mô đào tạo theo tiêu chuẩn quy định của pháp luật.

6. Tư vấn học nghề, tư vấn việc làm miễn phí cho người học nghề.

7. Thực hiện sản xuất, kinh doanh và dịch vụ khoa học, kỹ thuật theo quy định của pháp luật.

8. Phối hợp với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, gia đình người học nghề trong hoạt động dạy nghề; tổ chức cho người học nghề tham quan, thực tập tại doanh nghiệp.

9. Tổ chức cho giáo viên, cán bộ, nhân viên và người học nghề tham gia các hoạt động xã hội.

10. Thực hiện dân chủ, công khai trong việc thực hiện các nhiệm vụ dạy nghề, ứng dụng khoa học công nghệ vào dạy nghề và hoạt động tài chính.

11. Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị và tài chính theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 7. Quyền hạn**

1. Được chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển trung tâm phù hợp với chiến lược phát triển dạy nghề và quy hoạch mạng lưới các trung tâm dạy nghề nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

2. Được tổ chức đào tạo các chương trình dạy nghề thường xuyên theo quy định của pháp luật.

3. Được liên doanh, liên kết hoạt động dạy nghề với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức cá nhân nước ngoài để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và bồi dưỡng nghề theo quy định của pháp luật.

4. Được huy động, nhận tài trợ, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện các hoạt động dạy nghề.

5. Quyết định thành lập doanh nghiệp, tổ chức sản xuất, kinh doanh và dịch vụ; các đơn vị trực thuộc trung tâm theo cơ cấu tổ chức đã được phê duyệt trong Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm.

6. Sử dụng nguồn thu từ hoạt động kinh tế để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của trung tâm, chi cho các hoạt động dạy nghề và bổ sung nguồn tài chính của trung tâm.

7. Thực hiện các quyền tự chủ khác theo quy định của pháp luật.

## **Chương III**

### **Cơ cấu Tổ chức và nhân sự của trung tâm dạy nghề**

## **Điều 8. Cơ cấu tổ chức của trung tâm dạy nghề**

Cơ cấu tổ chức của trung tâm dạy nghề bao gồm:

1. Giám đốc và các phó giám đốc.
2. Phòng đào tạo; các phòng hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ khác.
3. Các đơn vị sản xuất, dịch vụ, phục vụ dạy nghề (nếu có).
4. Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam và các tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội.

## **Điều 9. Tiêu chuẩn, điều kiện và thẩm quyền bổ nhiệm, công nhận giám đốc**

1. Giám đốc trung tâm dạy nghề phải có đủ các tiêu chuẩn sau:
  - a) Có phẩm chất, đạo đức tốt, lý lịch rõ ràng;
  - b) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên; đã được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý;
  - c) Đủ sức khoẻ theo yêu cầu.
2. Điều kiện bổ nhiệm
  - a) Đối với trung tâm dạy nghề công lập: Tuổi đời bổ nhiệm lần đầu đối với giám đốc trung tâm dạy nghề công lập không quá 55 tuổi đối với nam, không quá 50 tuổi đối với nữ;
  - b) Đối với trung tâm dạy nghề tư thực: giám đốc không phải là công chức, viên chức nhà nước.

## **3. Thẩm quyền bổ nhiệm, công nhận giám đốc trung tâm dạy nghề**

Người có thẩm quyền quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm dạy nghề có quyền bổ nhiệm hoặc công nhận giám đốc trung tâm dạy nghề theo đề nghị của tổ chức, những người góp vốn thành lập trung tâm hoặc cá nhân là chủ sở hữu trung tâm.

## **Điều 10. Nhiệm vụ của giám đốc**

Giám đốc là người chịu trách nhiệm quản lý và điều hành các hoạt động của trung tâm theo quy định của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Giám đốc có những nhiệm vụ sau đây:

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy nghề, bổ túc nghề và bồi dưỡng nghề.
2. Quản lý cơ sở vật chất, tài sản, tài chính của trung tâm và tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực huy động được để phục vụ hoạt động dạy nghề theo quy định của pháp luật.
3. Thường xuyên chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, giảng dạy, học tập cho cán bộ, nhân viên, giáo viên và người học.

4. Tổ chức và chỉ đạo xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh; đảm bảo an ninh chính trị và trật tự xã hội trong trung tâm.

5. Thực hiện quy chế dân chủ trong trung tâm; thực hiện các chính sách, chế độ của Nhà nước đối với cán bộ, giáo viên và người học trong trung tâm.

6. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định của pháp luật.

### **Điều 11. Quyền hạn của giám đốc**

1. Được quyết định các biện pháp để thực hiện những nhiệm vụ và quyền hạn của trung tâm dạy nghề quy định tại các điều 6 và 7 của Quy chế này.

2. Được quyết định thành lập các phòng hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ theo cơ cấu tổ chức của trung tâm đã được phê duyệt trong Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

3. Quyết định việc tuyển dụng hoặc giao kết hợp đồng lao động đối với giáo viên, cán bộ, nhân viên theo quy định của pháp luật.

4. Giao kết hợp đồng học nghề, bồi túc, bồi dưỡng nghề với người học theo quy định của pháp luật.

5. Ký hợp đồng liên kết với cơ sở dạy nghề khác; cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong hoạt động dạy nghề, bồi túc, bồi dưỡng nghề hoặc sản xuất, kinh doanh dịch vụ theo quy định của pháp luật.

6. Cấp chứng chỉ sơ cấp nghề cho người học đạt yêu cầu theo quy định.

7. Quyết định việc khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học trong phạm vi thẩm quyền được phân cấp quản lý.

### **Điều 12. Phó giám đốc**

1. Tiêu chuẩn bổ nhiệm, công nhận phó giám đốc

Phó giám đốc trung tâm dạy nghề là người có phẩm chất, đạo đức tốt, lý lịch rõ ràng; có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên; có năng lực quản lý.

2. Thẩm quyền bổ nhiệm, công nhận phó giám đốc

Người có thẩm quyền quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm dạy nghề, có quyền bổ nhiệm hoặc công nhận phó giám đốc trung tâm dạy nghề theo đề nghị của tổ chức, những người góp vốn thành lập trung tâm hoặc cá nhân sở hữu trung tâm.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của phó giám đốc

a) Giúp giám đốc trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của trung tâm; trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của giám đốc và giải quyết các công việc khác do giám đốc giao;

b) Khi giải quyết công việc được giám đốc giao, phó giám đốc thay mặt giám đốc chịu trách nhiệm trước pháp luật và giám đốc về kết quả công việc được giao.

### **Điều 13. Phòng đào tạo và các phòng hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ khác**

Căn cứ vào quy mô, ngành nghề đào tạo, giám đốc trung tâm quyết định thành lập phòng đào tạo và các phòng hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ khác trực thuộc trung tâm theo cơ cấu tổ chức của trung tâm đã được phê duyệt trong Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

### **Điều 14. Các đơn vị sản xuất, dịch vụ, phục vụ dạy nghề**

1. Trung tâm dạy nghề được thành lập doanh nghiệp hoặc cơ sở sản xuất, dịch vụ. Việc thành lập và hoạt động của doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, dịch vụ của trung tâm được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm dạy nghề được thành lập các đơn vị trực thuộc để phục vụ cho hoạt động dạy nghề. Việc tổ chức và quản lý hoạt động của các đơn vị này do giám đốc trung tâm quyết định theo quy định của pháp luật.

### **Điều 15. Tổ chức Đảng, đoàn thể, tổ chức xã hội**

1. Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam trong trung tâm dạy nghề hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và các quy định của Đảng cộng sản Việt Nam.

2. Đoàn thể, tổ chức xã hội trong trung tâm dạy nghề hoạt động theo quy định của Hiến pháp, pháp luật, điều lệ của tổ chức và có trách nhiệm góp phần thực hiện mục tiêu dạy nghề.

## **Chương IV**

### **Tổ chức hoạt động dạy nghề**

#### **Điều 16. Nghề đào tạo**

Trung tâm dạy nghề đào tạo các nghề ở trình độ sơ cấp theo yêu cầu của thị trường lao động. Hàng năm căn cứ vào nhu cầu đào tạo nhân lực kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ của thị trường lao động, trung tâm dạy nghề kịp thời điều chỉnh quy mô, nghề đào tạo của trung tâm.

#### **Điều 17. Chương trình và giáo trình**

1. Trung tâm dạy nghề tổ chức xây dựng, ban hành chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp và các chương trình dạy nghề thường xuyên của trung tâm mình.

2. Trung tâm dạy nghề phải thường xuyên đánh giá, cập nhật, bổ sung chương trình, giáo trình dạy nghề phù hợp với kỹ thuật, công nghệ sản xuất và dịch vụ.

3. Trung tâm dạy nghề tổ chức biên soạn và ban hành giáo trình dạy nghề hoặc sử dụng giáo trình dạy nghề của các cơ sở dạy nghề khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 18. Tuyển sinh**

1. Trung tâm dạy nghề xây dựng kế hoạch tuyển sinh hàng năm trên cơ sở nhu cầu nhân lực kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ của ngành, địa phương và năng lực đào tạo của trung tâm.

2. Trung tâm dạy nghề tổ chức tuyển sinh học nghề theo Quy chế tuyển sinh học nghề do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

### **Điều 19. Kiểm tra và đánh giá**

Trung tâm dạy nghề thực hiện việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, tu dưỡng của người học theo Quy chế thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

### **Điều 20. Cấp và quản lý chứng chỉ sơ cấp nghề**

Trung tâm dạy nghề thực hiện cấp chứng chỉ sơ cấp nghề theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

## **Chương V**

### **Giáo viên, cán bộ, nhân viên**

### **Điều 21. Tiêu chuẩn và trình độ chuẩn của giáo viên dạy nghề**

1. Giáo viên dạy nghề phải có các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Phẩm chất, đạo đức tốt;
- b) Đạt trình độ chuẩn quy định tại khoản 2 Điều này;
- c) Đủ sức khoẻ theo yêu cầu nghề nghiệp;
- d) Lý lịch bản thân rõ ràng.

2. Trình độ chuẩn của giáo viên dạy nghề

a) Giáo viên dạy lý thuyết trình độ sơ cấp nghề phải có bằng tốt nghiệp trung cấp nghề trở lên; giáo viên dạy thực hành phải là người có bằng tốt nghiệp trung cấp nghề trở lên hoặc là nghệ nhân, người có tay nghề cao;

b) Giáo viên dạy nghề quy định tại điểm a khoản này, nếu không có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm kỹ thuật hoặc đại học sư phạm kỹ thuật thì phải có chứng chỉ sư phạm dạy nghề.

### **Điều 22. Nhiệm vụ của giáo viên**

1. Giảng dạy theo đúng nội dung, chương trình quy định và kế hoạch được giao.

2. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật; chấp hành quy chế, nội quy của trung tâm; tham gia các hoạt động chung của trung tâm và với địa phương nơi trung tâm đặt trụ sở.

3. Thường xuyên học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; rèn luyện phẩm chất đạo đức; giữ gìn uy tín, danh dự của nhà giáo.



4. Tôn trọng nhân cách và đối xử công bằng với người học; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của người học nghề.

5. Chịu sự giám sát của trung tâm về nội dung, chất lượng, phương pháp giảng dạy.

6. Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 23. Quyền của giáo viên**

1. Được bố trí giảng dạy phù hợp với chuyên ngành được đào tạo và kế hoạch được giao.

2. Được lựa chọn phương pháp, phương tiện giảng dạy nhằm phát huy năng lực cá nhân, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo.

3. Được sử dụng giáo trình, tài liệu, học liệu dạy nghề, cơ sở vật chất kỹ thuật của trung tâm để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy.

4. Được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật. Được đi thực tế sản xuất, tiếp cận công nghệ mới.

5. Được tôn trọng danh dự, nhân phẩm. Được tham gia bàn bạc, thảo luận, góp ý về các chủ trương, kế hoạch phát triển dạy nghề, xây dựng chương trình, giáo trình, nội dung, phương pháp dạy nghề, tổ chức quản lý của trung tâm và các vấn đề liên quan đến quyền lợi của giáo viên.

6. Được hợp đồng thỉnh giảng và thực nghiệm khoa học tại các cơ sở dạy nghề, cơ sở giáo dục khác, nhưng phải bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quy định tại Điều 22 của Quy chế này.

7. Được hưởng các chính sách quy định tại các điều 80, 81 và 82 của Luật Giáo dục.

8. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 24. Nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, nhân viên**

Cán bộ, nhân viên làm công tác quản lý, phục vụ trong các trung tâm dạy nghề có nghĩa vụ thực hiện nghiêm chỉnh các nhiệm vụ, chức trách được phân công; được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật và trong hợp đồng lao động.

### **Điều 25. Việc tuyển dụng giáo viên và cán bộ, nhân viên**

1. Giáo viên và cán bộ, nhân viên làm công tác quản lý, phục vụ trong các trung tâm dạy nghề công lập được tuyển dụng theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật lao động.

2. Giáo viên và cán bộ, nhân viên làm công tác quản lý, phục vụ trong các trung tâm dạy nghề tư thục được tuyển dụng theo quy định của pháp luật lao động.

## **Chương VI**

### **NGười học nghề**

#### **Điều 26. Người học nghề**

Người học có nhu cầu học nghề trình độ sơ cấp, bổ túc nghề, bồi dưỡng nghề và có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được giao kết hợp đồng học nghề với giám đốc trung tâm dạy nghề.

#### **Điều 27. Nhiệm vụ của người học nghề**

1. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của trung tâm.
2. Tôn trọng giáo viên, cán bộ và nhân viên; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập; thực hiện quy chế, nội quy của trung tâm, chấp hành pháp luật của Nhà nước.
3. Đóng học phí theo quy định.
4. Tham gia lao động và hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường.
5. Giữ gìn, bảo vệ tài sản của trung tâm, của cơ sở sản xuất nơi thực hành, thực tập.
6. Tuân thủ các quy định về an toàn lao động và vệ sinh lao động.
7. Thực hiện nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo quy định của pháp luật.
8. Thực hiện nếp sống văn minh, lành mạnh; tham gia xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của trung tâm.

#### **Điều 28. Quyền của người học nghề**

1. Được học tập, rèn luyện theo mục tiêu dạy nghề hoặc hợp đồng học nghề đã giao kết với trung tâm.
2. Được bảo lưu kết quả học tập theo quy định của pháp luật.
3. Được trung tâm tôn trọng và đối xử bình đẳng, được cung cấp đầy đủ thông tin về việc học tập, rèn luyện của mình.
4. Được cấp chứng chỉ sơ cấp nghề theo quy định.
5. Được tham gia hoạt động đoàn thể, tổ chức xã hội trong trung tâm.
6. Được sử dụng thiết bị, phương tiện của trung tâm, của cơ sở sản xuất phục vụ việc học tập, thực hành, thực tập nghề và các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao. Được bảo đảm các điều kiện về an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình học tập, thực hành, thực tập nghề theo quy định của pháp luật.
7. Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của tập thể người học nghề kiến nghị với trung tâm về các giải pháp góp phần xây dựng trung tâm, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của mình.
8. Được hưởng các chính sách đối với người học nghề theo quy định của pháp luật.

## **Chương VII**

### **tài sản và tài chính**

#### **Điều 29. Quản lý và sử dụng tài sản**

1. Trung tâm dạy nghề công lập quản lý và sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật đối với đất đai, nhà cửa, công trình xây dựng, các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ, thiết bị, tài sản được Nhà nước giao và những tài sản do trung tâm đầu tư, mua sắm, xây dựng hoặc được biếu, tặng, tài trợ, viện trợ để đảm bảo các hoạt động dạy nghề của trung tâm.

2. Trung tâm dạy nghề tự thực quản lý và sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật đối với đất đai và tài sản nhà nước giao hoặc cho thuê và các tài sản khác thuộc sở hữu của nhà đầu tư để đảm bảo các hoạt động dạy nghề của trung tâm.

3. Hàng năm, trung tâm dạy nghề phải tổ chức kiểm kê, đánh giá lại giá trị tài sản của trung tâm và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 30. Nguồn tài chính**

1. Nguồn tài chính của trung tâm dạy nghề công lập

a) Kinh phí do ngân sách nhà nước cấp, bao gồm:

- Kinh phí hoạt động thường xuyên;
- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khác được Nhà nước giao;
- Kinh phí thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ, viên chức;
- Kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;
- Vốn đầu tư xây dựng cơ bản, kinh phí mua sắm thiết bị phục vụ hoạt động dạy nghề theo dự án và kế hoạch hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Vốn đối ứng thực hiện các dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Kinh phí khác.

b) Các nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp của trung tâm, bao gồm:

- Học phí do người học đóng;
- Thu từ hoạt động dịch vụ và các hoạt động sự nghiệp khác;
- Lãi được chia từ các hoạt động liên doanh, liên kết, lãi tiền gửi ngân hàng.

c) Các nguồn viện trợ, tài trợ.

d) Các nguồn khác.

2. Nguồn thu của trung tâm dạy nghề tự thực

a) Thu học phí, lệ phí theo quy định của nhà nước;

b) Thu từ các hoạt động sản xuất, dịch vụ theo quy định của pháp luật;

c) Lãi được chia từ các hoạt động liên doanh, liên kết; lãi tiền gửi ngân hàng, trái phiếu;

d) Kinh phí do ngân sách nhà nước cấp (nếu có) bao gồm:

- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ dạy nghề do Nhà nước đặt hàng;
- Kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;
- Kinh phí thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ, viên chức;
- Các khoản tài trợ, hỗ trợ lãi suất;
- Kinh phí khác.

e) Nguồn khác: tài trợ, viện trợ, quà biếu, tặng của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

### **Điều 31. Nội dung chi**

1. Chi thường xuyên, bao gồm:

- a) Chi cho các hoạt động dạy nghề theo chức năng, nhiệm vụ được giao;
- b) Chi cho hoạt động sản xuất, dịch vụ của trung tâm kể cả chi thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, trích khấu hao tài sản cố định, chi trả vốn, trả lãi tiền vay theo quy định của pháp luật.

2. Chi không thường xuyên, bao gồm:

- a) Chi thực hiện chương trình mục tiêu;
- b) Chi thực hiện nhiệm vụ dạy nghề do Nhà nước đặt hàng;
- c) Chi thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ, viên chức;
- d) Chi vốn đối ứng thực hiện các dự án có nguồn vốn nước ngoài theo quy định;
- đ) Chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao;
- e) Chi đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm tài sản, thiết bị; chi thực hiện các dự án đầu tư khác theo quy định của Nhà nước;
- g) Chi cho các hoạt động liên doanh, liên kết;
- h) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 32. Quản lý tài chính**

1. Trung tâm dạy nghề công lập thực hiện việc quản lý tài chính theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Trung tâm dạy nghề tư thực thực hiện việc quản lý tài chính theo quy định tại Nghị định số 53/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ

về chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

## **Chương VIII**

### **Quan hệ giữa trung tâm với doanh nghiệp, gia đình và xã hội**

#### **Điều 33. Quan hệ giữa trung tâm với doanh nghiệp**

Trung tâm dạy nghề có trách nhiệm chủ động phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp trong hoạt động dạy nghề, bao gồm:

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy nghề đáp ứng nhu cầu nhân lực kỹ thuật trực tiếp sản xuất của doanh nghiệp và thị trường lao động.
2. Mời đại diện của doanh nghiệp có liên quan tham gia vào việc xây dựng chương trình, giáo trình dạy nghề của trung tâm; tham gia giảng dạy, hướng dẫn thực tập nghề và đánh giá kết quả học tập cho người học nghề.
3. Phối hợp với doanh nghiệp để tổ chức cho người học nghề tham quan, thực tập tại doanh nghiệp, gắn học tập với thực tiễn sản xuất, dịch vụ.
4. Hợp tác với doanh nghiệp để dạy nghề, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề cho lao động của doanh nghiệp khi có nhu cầu.
5. Phối hợp với doanh nghiệp trong hoạt động nghiên cứu, sản xuất, ứng dụng, chuyển giao công nghệ.

#### **Điều 34. Quan hệ giữa trung tâm với gia đình người học nghề**

1. Trung tâm có trách nhiệm thông báo công khai kế hoạch, chỉ tiêu, tiêu chuẩn tuyển sinh học nghề và các chính sách, chế độ đối với người học nghề hàng năm.
2. Trung tâm chủ động phối hợp với gia đình người học nghề để làm tốt công tác giáo dục đối với người học nghề nhằm phát triển toàn diện nhân cách của người học.

#### **Điều 35. Quan hệ giữa trung tâm với xã hội**

1. Trung tâm thực hiện liên kết với các cơ sở sản xuất, các cơ sở nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, công nghệ và các cơ sở đào tạo khác nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên, học sinh tham quan, thực tập, thực hành sản xuất, ứng dụng công nghệ để gắn việc giảng dạy, học tập với thực tế sản xuất.
2. Trung tâm thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ, ngành, địa phương có liên quan, với các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong việc xác định nhu cầu dạy nghề, gắn dạy nghề với việc làm và thị trường lao động.
3. Trung tâm phối hợp với các cơ sở văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao tạo điều kiện để người học tham gia các hoạt động giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao.

4. Trung tâm phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

## **Chương IX**

### **Thanh tra, Kiểm tra, khen thưởng và xử lý vi phạm**

#### **Điều 36. Thanh tra, kiểm tra**

1. Trung tâm dạy nghề tổ chức việc tự kiểm tra, thanh tra theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Trung tâm dạy nghề chịu sự kiểm tra, thanh tra của thanh tra dạy nghề, của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và cơ quan chủ quản (nếu có) theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 37. Khen thưởng**

Cá nhân và tập thể trung tâm dạy nghề thực hiện tốt Quy chế này, có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp dạy nghề, được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 38. Xử lý vi phạm**

1. Cá nhân có hành vi vi phạm các quy định của Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm dạy nghề, các đơn vị, tổ chức của trung tâm có hành vi vi phạm các quy định của Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt hành chính, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Thẩm quyền xử lý các cá nhân, tập thể vi phạm khoản 1 và khoản 2 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật.

**Bộ trưởng**

**Nguyễn Thị Hằng**